

Ngành Khu công nghiệp

Báo cáo cập nhật

Tháng 01.2026

Khuyến nghị **OUTPERFORM**

Giá kỳ vọng (VNĐ/CP) **41.030**

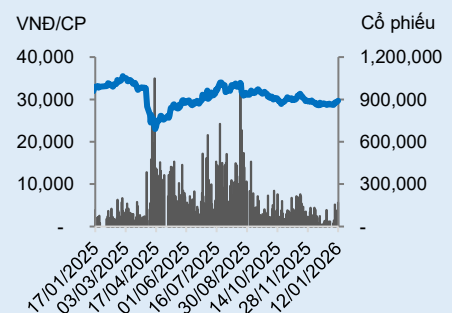
Giá thị trường (12/01/2026) 29.650

Lợi nhuận kỳ vọng +38,4%

THÔNG TIN CỔ PHẦN

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	23.007-35.505
Vốn hóa	1.483 tỷ đồng
SL cổ phiếu lưu hành	50.012.010
KLGD bình quân 10 ngày	76.945
% sở hữu nước ngoài	7,19%
Room nước ngoài	49%
Giá trị cổ tức/cổ phần	1.900
Tỷ lệ cổ tức/thị giá	6,41%
Beta	0,81

BIẾN ĐỘNG GIÁ



	YTD	1T	3T	6T
LHG	3,3%	3,3%	0,0%	-12,8%
VNIndex	5,0%	14,0%	8,4%	24,1%

Chuyên viên phân tích

Trần Phương Thảo

(84 24) 3928.8080 ext. 207

thaotp@bvsc.com.vn

Công ty cổ phần Long Hậu

Mã giao dịch: LHG

Reuters: LHG.HM

Bloomberg: LHG VN Equity

Nhà kho nhà xưởng đem lại dòng tiền đều, tạo sự ổn định trong kết quả kinh doanh

Quỹ đất hiện tại đủ duy trì ổn định nhưng thiếu sự tăng trưởng

LHG chỉ còn giai đoạn 3 của Long Hậu 3.1. Nhờ vào nằm tại vị trí thuận lợi, giá chào thuê tại KCN Long Hậu khoảng 230-260 USD/m2/kỳ thuê - cao hơn khá nhiều so với mức giá thuê trung bình 180-200 USD/m2/kỳ thuê của các KCN lân cận. Tuy nhiên, diện tích cho thuê của KCN Long Hậu 3 – GD1 khá thấp, trong 5 năm trở lại đây bàn giao hàng năm khoảng 2 ha – 9 ha. Nguyên nhân là do tốc độ đền bù giải phóng mặt bằng phần còn lại chậm, đất xen kẹt nhiều, dẫn tới KCN không có diện tích đủ lớn để thu hút các dự án lớn.

Các khu công nghiệp khác trong pipeline vẫn đang tích cực được hoàn thành pháp lý nên quỹ đất hiện có của LHG còn khá hạn chế so với các doanh nghiệp trong ngành.

Cho thuê nhà xưởng được đẩy mạnh đầu tư để đảm bảo lợi nhuận ổn định

Khu nhà xưởng đang hoạt động của LHG ước tính khoảng 173.262 m2, có quy mô lớn, chuyên sâu dành cho ngành Công nghiệp công nghệ cao và phụ trợ công nghệ cao. Hiện tại, LHG đang triển khai xây dựng thêm 3 khu nhà xưởng lớn với tổng diện tích 161.730 m2; dự kiến sẽ hoàn thành và đưa vào kinh doanh từ 2026; giúp tăng diện tích nhà xưởng lên 334.992 m2 (+93% so với hiện tại). BVSC ước tính 3 khu nhà xưởng xây mới sẽ đem lại doanh thu bắt đầu từ 2026 và lấp đầy 100% vào 2029; giúp doanh thu nhà xưởng 2026 đạt 314 tỷ đồng (+37% so với ước tính 2025).

Dự báo lợi nhuận sau thuế 2026 vẫn duy trì ở mức cao tương đương 2025

Chúng tôi giả định LHG sẽ tiếp tục ghi nhận 4 ha KCN tương đương doanh thu 278 tỷ đồng trong 2026. Giá chào thuê không đổi do giá thuê tại KCN Long Hậu đã cao hơn khá nhiều so với mặt bằng chung các KCN trong khu vực. Bên cạnh đó, chúng tôi dự báo trong 2026, có thêm 46.000 m2 nhà xưởng đi vào hoạt động; tỷ lệ lấp đầy trung bình 97% và giá chào thuê tăng 5% yoy giúp doanh thu nhà xưởng 2026 đạt 314 tỷ đồng (+37% so với ước tính 2025). Từ đó, BVSC dự phóng doanh thu và LNST-CĐTS của LHG cho năm 2026 lần lượt là 788 tỷ đồng (+10,8% yoy) và 307 tỷ đồng (+7,8% yoy).

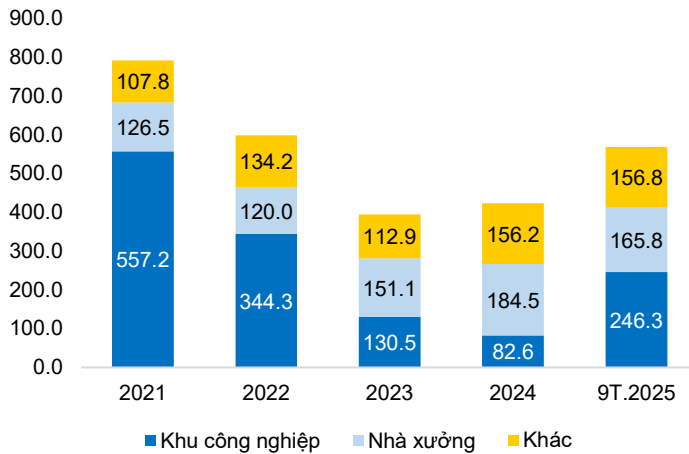
Khuyến nghị

Mặc dù câu chuyện dài hạn của LHG còn phụ thuộc nhiều vào tiến độ các khu công nghiệp mới, chúng tôi vẫn thấy những điểm tích cực với Long Hậu ở i) nguồn tiền mặt dồi dào; ii) dòng tiền lớn từ cho thuê nhà xưởng và khai thác quỹ đất LH3.1; và iii) tỷ lệ cổ tức đều 19% tiền mặt. Do đó, cơ hội đầu tư với LHG vẫn hiện hữu trong năm 2026. Với trung bình hai phương pháp NAV và P/B, BVSC khuyến nghị **OUTPERFORM** với mức giá hợp lý cho 12 tháng tới là **41.030 đồng/cp**; tương đương +38,4% so với giá đóng cửa ngày 12/01/2026.

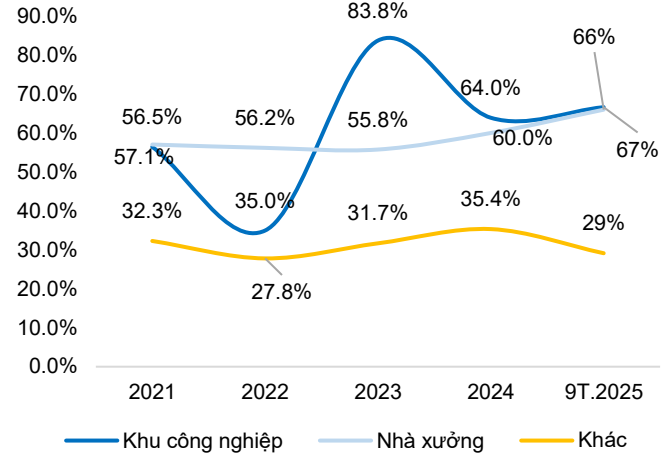
Rủi ro: Khoản chi phí với IPC gây ra rủi ro về thông tin trong ngắn hạn.

Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận của LHG qua các năm

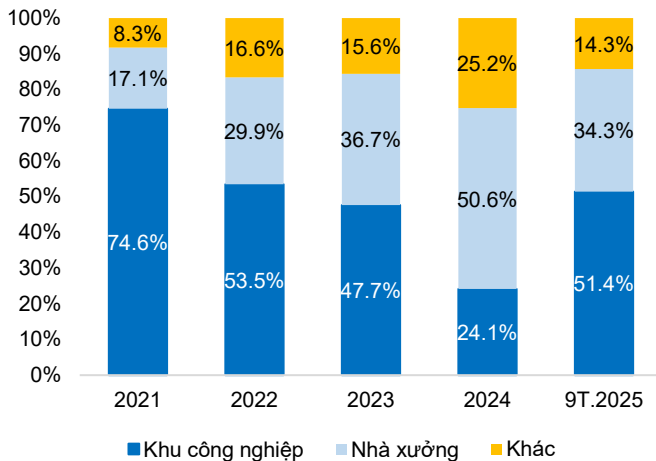
Doanh thu LHG qua các năm
(đvt: tỷ đồng)



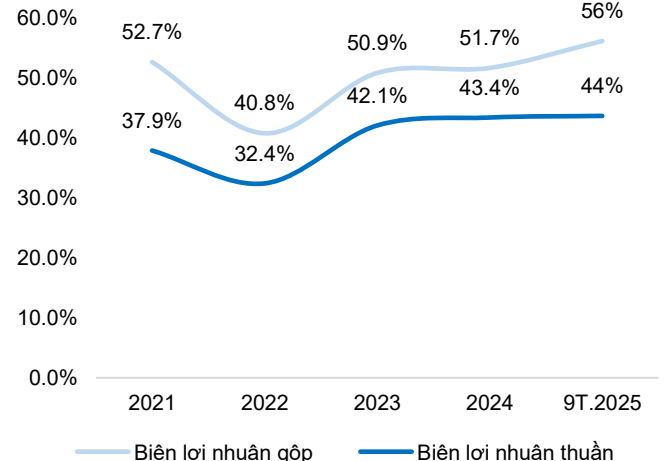
Biên lợi nhuận gộp các mảng kinh doanh qua các năm



Tỷ lệ đóng góp lợi nhuận gộp của các mảng

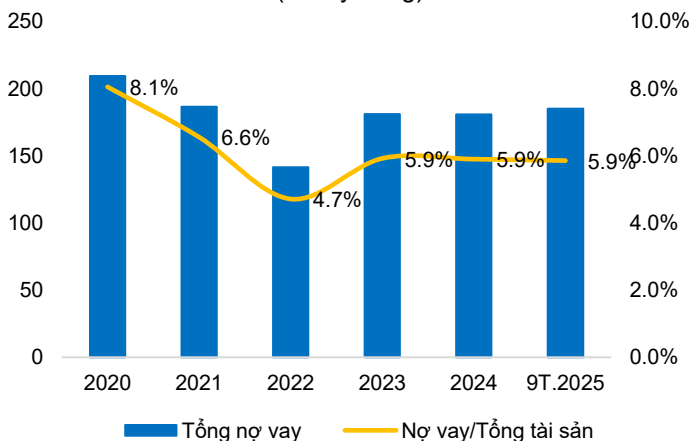


Biên lợi nhuận qua các năm của LHG

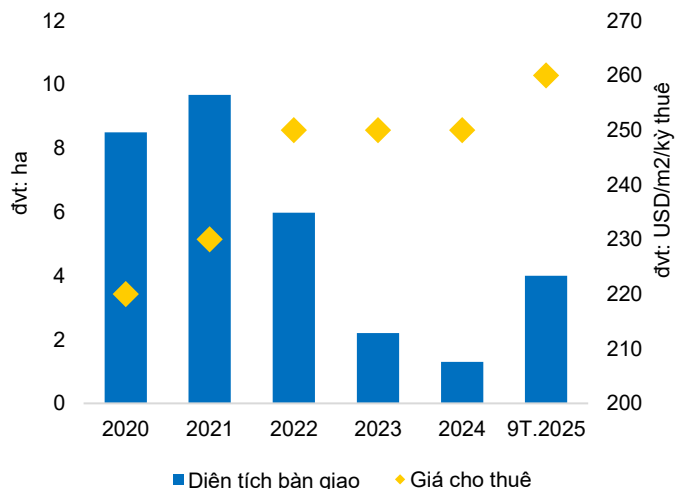


Tình hình tài chính lành mạnh

LHG vay nợ rất ít so với các doanh nghiệp cùng ngành
(đvt: tỷ đồng)



Diện tích bàn giao và giá cho thuê KCN



Nguồn: LHG, BVSC

Cập nhật kết quả kinh doanh 9T.2025

đvt: tỷ đồng	9T2024	9T2025	yoy	Ghi chú
Doanh thu	328,9	569,2	73%	
- Khu công nghiệp	82,6	246,3	198%	- LHG bàn giao 4 ha đất KCN tại KCN Long Hậu 3 - GD1 trong 9T.2025 với giá trung bình 260 USD/m2/kỳ thuê. - Khách hàng chính trong Q2.2025 là Công ty TNHH Igarashi Việt Nam; khoản tiền người mua trả tiền trước giảm từ 86 tỷ đồng về 0 trong Q2 cho thấy khách hàng đã trả hết 100% giá trị hợp đồng. - LHG thực hiện 93% kế hoạch doanh thu (657 tỷ đồng).
- Nhà xưởng	136,4	165,8	22%	- Tỷ lệ lấp đầy nhà xưởng của LHG trung bình đạt 96,5%; tăng nhẹ so với mức trung bình 94% của các năm trước. - Giá bán trung bình ở mức 4,5 USD/m2/tháng.
Lợi nhuận gộp	179,0	319,7	79%	
- Khu công nghiệp	52,8	164,2	211%	
- Nhà xưởng	82,7	109,5	32%	
Biên Lợi nhuận gộp	54,4%	56,2%	2%	
- Khu công nghiệp	64,0%	66,7%	3%	
- Nhà xưởng	60,7%	66,0%	5%	
Chi phí bán hàng	3,1	5,4	73%	
Chi phí QLDN	27,7	27,1	-2%	
Doanh thu tài chính	54,1	40,9	-24%	
Chi phí tài chính	19,0	10,8	-43%	
LNTT	165,5	304,3	84%	
Thuế TNDN	33,8	38,4	14%	
LNST - CĐTS	139,0	246,0	77%	Sau 9T.2025, vượt 70% kế hoạch LNST (145 tỷ đồng).

Quỹ đất khu công nghiệp sẵn sàng kinh doanh hạn chế

Hiện tại, LHG chỉ còn KCN Long Hậu 3 – Giai đoạn 1 (123,98 ha; Tỷ lệ lấp đầy 65%) đang còn đất thương phẩm sẵn có thể kinh doanh.

- Giai đoạn 3: quy mô 43,98 ha, đang triển khai; **Đền bù còn khoảng 3,4 ha chưa hoàn thành, đất xen kẹt, khó thực hiện.** Việc GPMB còn lại khá phức tạp do các hộ dân không hợp tác, yêu cầu đơn giá bồi thường cao gấp nhiều lần phương án phê duyệt, hoặc yêu cầu bố trí nền đất tái định cư ngoài quy định. Thời gian dự kiến thu hồi đất kéo dài.
- Nhờ vào nằm tại vị trí thuận lợi, giá chào thuê tại KCN Long Hậu khoảng 230-260 USD/m2/kỳ thuê - cao hơn khá nhiều so với mức giá thuê trung bình. Tuy nhiên, diện tích cho thuê của KCN Long Hậu 3 – GD1 khá thấp, trong 5 năm trở lại đây bàn giao hằng năm khoảng 2 ha – 9 ha. Nguyên nhân, tốc độ đền bù giải phóng mặt bằng phần còn lại chậm, đất xen kẹt nhiều, dẫn tới KCN không có diện tích đủ lớn để thu hút các dự án lớn.
- Các khu công nghiệp khác trong pipeline vẫn đang tích cực được hoàn thành pháp lý nên quỹ đất hiện có của LHG còn khá hạn chế so với các doanh nghiệp trong ngành.

Báo cáo cập nhật LHG

Hiện nay, trước tình hình quỹ đất của Long Hậu không còn nhiều, công ty tích cực triển khai và chuẩn bị các thủ tục pháp lý với các dự án đã được ĐHĐCĐ phê duyệt tổng cộng **440 ha**, như sau: Long Hậu giai đoạn 2 MR (90 ha); An Định Vĩnh Long (200 ha); và Long Hậu – Tân Tập (150 ha).

Tiến độ các dự án đang triển khai

Dự án đang triển khai	Diện tích (ha)	Tiến độ triển khai
Khu công nghiệp Long Hậu 3 - GĐ1	124	Điều chỉnh, cập nhật tiến độ thực hiện đến quý 4.2026. GPMB đạt 97% do khó khăn khi các vị trí nhỏ, phân bố rải rác tiếp giáp các vị trí đường giao thông, các hộ dân yêu cầu giá bồi thường cao lên nhiều lần so với phương án đền bù đã được phê duyệt.
Khu dân cư - Tái định cư Long Hậu 3	19	Đã được phê duyệt 1/500. Diện tích đất ở 8,69 ha (chiếm 45,43%). Tính đến 31/12/2024, dự án đã tiến hành bồi thường giải phóng mặt bằng 31,17%.
Khu dân cư - Tái định cư Long Hậu MR	10	Đang điều chỉnh chủ trương đầu tư sang Khu dân cư.

Tiến độ các dự án đầu tư mới

Dự án đầu tư mới	Diện tích (ha)	Tiến độ triển khai
Khu công nghiệp Long Hậu GĐ2 MR	90	Chủ trương đầu tư được HĐQT phê duyệt. Chờ lập thủ tục và phê duyệt quy hoạch tỷ lệ 1/2000.
Khu công nghiệp Long Hậu - Tân Tập	150	Chủ trương đầu tư được HĐQT phê duyệt. Chờ lập thủ tục và phê duyệt quy hoạch tỷ lệ 1/2000.
Khu công nghiệp An Định	200	Tỉnh Vĩnh Long gặp khó khăn về nguồn vốn bố trí thực hiện khu tái định cư cho KCN; theo đó tỉnh sẽ bố trí ngân sách vào 2026-2030. Như vậy KCN sẽ tiếp tục kéo dài thời gian chuẩn bị đầu tư thêm ít nhất 2 năm. Theo văn bản 1770/UBND-KTN ngày 05/11/2024 của UBND huyện Mang Thít về kết quả rà soát, khái toán kinh phí bồi thường sơ bộ dự án KCN An Định; chi phí bồi thường GPMB tăng từ dự kiến 1.208 tỷ đồng lên 1.948 tỷ đồng (+62%); gây nhiều rủi ro về hiệu quả đầu tư của KCN.

Các khu công nghiệp hiện hữu và đang đề xuất mới của LHG:

Tên KCN	Sở hữu	Vị trí	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô (ha)	Đất thương phẩm (ha)	Tỷ lệ đất thương phẩm	Lắp đầy	Tỷ lệ đền bù	Diện tích còn lại (ha)
Long Hậu	100%	Long An	0,0	137,2	96,0	70%	100%	100%	0,0
Long Hậu MR	100%	Long An	0,0	108,5	75,9	70%	100%	100%	0,0
Long Hậu 3 - GĐ1	100%	Long An	908,7	124,0	86,8	70%	65%	97%	30,8
Long Hậu 2 MR	100%	Long An	0,0	90,0	N/a	N/a	0%	0%	N/a
Long Hậu 3 - GĐ2	100%	Long An	0,0	100,0	N/a	N/a	0%	0%	N/a
KCN An Định	100%	Vĩnh Long	0,0	200,0	N/a	N/a	0%	0%	N/a
KCN Long Hậu - Tân Tập	100%	Long An	4.570,6	150,0	103,0	N/a	0%	0%	N/a

Nguồn: LHG, BVSC

Nhà kho nhà xưởng đem lại dòng tiền đều, đảm bảo kết quả kinh doanh ổn định

Nhà kho, nhà xưởng là giải pháp tối ưu cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, với mong muốn linh hoạt hơn trong lựa chọn địa điểm và tối ưu hóa chi phí đầu tư ban đầu. LHG cùng với SIP là hai doanh nghiệp có hoạt động cho thuê nhà kho, nhà xưởng tích cực nhất trong các doanh nghiệp trên sàn. Nhờ vào dòng tiền nhân rồi từ Khu công nghiệp và các Khu công nghiệp mới đều đang trong quá trình thực hiện pháp lý, LHG tích cực đầu tư vào mảng nhà xưởng. Khu nhà xưởng đang hoạt động của LHG ước tính khoảng 173.262 m², có quy mô lớn, chuyên sâu dành cho ngành Công nghiệp công nghệ cao và phụ trợ công nghệ cao. Hiện tại, LHG đang triển khai xây dựng thêm 3 khu nhà xưởng lớn với tổng diện tích 161.730 m²; dự kiến sẽ hoàn thành và đưa vào kinh doanh từ 2026; giúp tăng diện tích nhà xưởng lên 334.992 m² (+93% so với hiện tại). Tỷ lệ lấp đầy các Khu nhà xưởng đang hoạt động của LHG đều trên 95% và một số khu đã đạt mức 100%.

BVSC ước tính 3 khu nhà xưởng xây mới sẽ đem lại doanh thu bắt đầu từ 2026 và lấp đầy 100% vào 2029; giúp doanh thu nhà xưởng 2026 đạt 305 tỷ đồng (+33% so với ước tính 2025).

Nhà xưởng lô	Size (m ²)	Năm hoàn thành	Năm đã hoạt động
<i>Tỷ lệ lấp đầy trung bình</i>	96,5%		
<i>Giá chào thuê trung bình</i>	4,5 USD/m²/tháng		
S10-11	3.330	2016	9
Q10	3.159	2017	8
F.01B	3.278	2017	8
B	35.583	2011	14
B MR	5.398	2013	12
compound lô T4	11.522	2019	6
3A (23-26) KCN Long Hậu 3 - GD1	17.000	2023	2
cao tầng - GD1	19.997	2019	6
J4 - GD1 tại CNC Đà Nẵng	15.797	2020	5
J4 - GD1 MR tại CNC Đà Nẵng	15.066	2024	1
3A (19-22) KCN Long Hậu 3 - GD1	17.000	2024	1
cao tầng - GD2	26.132	2025	0
J4 - Giai đoạn 2 Khu CNC Đà Nẵng	85.730	2026	0
3F KCN Long Hậu 3 – GD 1	30.000	2026	0
3A (Mới) KCN Long Hậu 3 – GD1	46.000	2026	0
Tổng cộng	334.992		

Nguồn: LHG, BVSC tổng hợp

Dự báo lợi nhuận sau thuế 2026 vẫn duy trì ở mức cao tương đương 2025

đvt: tỷ đồng	2024	2025F	yoy	2026F	yoy	Ghi chú
Doanh thu	423,5	711,4	68%	788,1	10,8%	
- Khu công nghiệp	82,6	285,9	246%	277,8	-2,9%	Chúng tôi giả định LHG sẽ tiếp tục ghi nhận 4 ha KCN trong 2026. Giá chào thuê không đổi do giá thuê tại KCN Long Hậu đã cao hơn khá nhiều so với mặt bằng chung các KCN trong khu vực.
- Nhà xưởng	184,5	229,5	24%	314,3	36,9%	Từ Q2.2025, LHG có thêm 1 khu nhà xưởng cao tầng GĐ2 diện tích 26.132 m2 đưa vào hoạt động và đóng góp doanh thu. Tỷ lệ lấp đầy khu nhà xưởng ước tính trung bình 97%; giá chào thuê tăng 5% yoy và trong 2026 có thêm 46.000 m2 nhà xưởng đi vào hoạt động và bắt đầu đóng góp doanh thu.
- Khác	156,2	196,0	25%	196,0	0,0%	
Lợi nhuận gộp	222,1	382,9	72%	417,1	8,9%	
- Khu công nghiệp	52,8	174,2	230%	169,2	-2,9%	
- Nhà xưởng	110,8	151,6	37%	185,6	22,4%	
- Khác	55,2	62,3	13%	62,3	0,0%	
Biên LNG	52,5%	53,8%	1%	52,9%	-1,7%	
- Khu công nghiệp	64,0%	60,9%	-3%	60,9%	0,0%	
- Nhà xưởng	60,0%	66,0%	6%	59,0%	-7,0%	Biên LNG giảm nhẹ do diện tích mới đưa vào hoạt động kinh doanh.
- Khác	35,4%	31,8%	-4%	31,8%	0,0%	
Chi phí bán hàng	-5,4	-9,3	70%	-10,3	10,8%	
Chi phí QLDN	-58,2	-55,2	-5%	-56,5	2,4%	
Doanh thu tài chính	57,6	51,1	-11%	51,6	0,9%	
Chi phí tài chính	-23,9	-13,5	-43%	-18,1	34,0%	
LNTT	236,3	356,1	51%	383,8	7,8%	
Thuế TNDN	-48,8	-71,2	46%	-76,8	7,8%	
LNST - CĐTS	187,4	284,9	52%	307,1	7,8%	

Kết quả định giá

BVSC dùng phương pháp NAV và so sánh PB để xác định giá trị hợp lý của LHG với tỷ lệ lần lượt là 50% và 50%.

Phương pháp NAV

- BVSC ước tính giá trị còn lại quỹ đất thương phẩm đã đền bù các dự án KCN và định giá lại nhà xưởng đang sở hữu. Các dự án mới được chấp thuận đầu tư hoặc đang trong quá trình xử lý pháp lý chưa được xem xét đến.
- BVSC trích lập 20% giá trị NAV phản ánh rủi ro chậm trễ trong việc hoàn thành đền bù, GPMB, bàn giao đất tại KCN Long Hậu 3.1.
- BVSC trích lập 100% khoản trả với IPC là 271 tỷ đồng (328,7 tỷ đồng theo thông báo cuối cùng của IPC về khoản này; trừ đi 58,15 tỷ đồng LHG đã thanh toán cho IPC vào 2007). *(Chi tiết tham khảo báo cáo chi tiết LHG tháng 02.2025).*

Kết quả định giá theo NAV

Khoản mục (tỷ đồng)	BCTC 30/09/2025	Giá trị đánh giá lại	Ghi chú
Tổng tài sản	3.159	4.191	
Tài sản ngắn hạn	2.219	2.486	
- Tiền và các khoản tương đương tiền	1.016	1.016	
- Phải thu ngắn hạn	387	387	
- Hàng tồn kho	803	1.070	Đánh giá lại giá trị KCN Long Hậu với NAV KCN Long Hậu 3.1 là 267 tỷ đồng.
- Tài sản khác	14	14	
Tài sản dài hạn	940	1.705	Đánh giá lại giá trị khu nhà xưởng nhà kho xây sẵn với giá trị NAV là 766 tỷ đồng.
Nợ phải trả	1.368	1.368	
Vốn chủ sở hữu	1.790	2.823	
Số lượng cổ phiếu lưu hành (CP)		50.012.000	
Loại trừ khoản liên quan IPC		270	
Vốn chủ sở hữu sau đánh giá lại		2.553	
Trích lập 20% VCSH phản ánh rủi ro chậm trễ bàn giao đất tại KCN Long Hậu 3.1		2.043	
Giá mục tiêu (đồng/cp)		40.846	

Phương pháp so sánh P/B

Hiện tại, LHG đang giao dịch ở mức PB là 1x thấp hơn so với trung bình ngành là 1,9x. BVSC sử dụng PB trung bình của LHG từ 2021 tới nay theo khung tuần, theo đó, mức PB trung bình là 1x. Theo đó, kết quả định giá theo so sánh PB là **41.214 đồng/cp**, tương đương với P/B mục tiêu cho 2026 là 1x.

Kết quả định giá

Phương pháp định giá	Giá (đồng/cp)	Tỷ trọng	Bình quân gia quyền (đồng/cp)
NAV	40.846	50%	20.423
PB	41.214	50%	20.607
Giá mục tiêu			41.030

Khuyến nghị

Mặc dù câu chuyện dài hạn của LHG còn phụ thuộc nhiều vào tiến độ các khu công nghiệp mới, chúng tôi vẫn thấy những điểm tích cực với Long Hậu ở i) nguồn tiền mặt dồi dào; ii) dòng tiền lớn từ cho thuê nhà xưởng và khai thác quỹ đất LH3.1; và iii) tỷ lệ cổ tức đều 19% tiền mặt. Do đó, cơ hội đầu tư với LHG vẫn hiện hữu trong năm 2026. Với trung bình hai phương pháp NAV và P/B, BVSC khuyến nghị **OUTPERFORM** với mức giá hợp lý cho 12 tháng tới là **41.030 đồng/cp**; tương đương +38,4% so với giá đóng cửa ngày 12/01/2026.

Rủi ro: Khoản chi phí với IPC gây ra rủi ro về thông tin trong ngắn hạn.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Kết quả kinh doanh				
(Đơn vị: tỷ VNĐ)	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	782	629	395	423
Giá vốn	(370)	(372)	(194)	(201)
Lợi nhuận gộp	412	256	201	222
Doanh thu tài chính	33	47	85	58
Chi phí tài chính	(16)	(14)	(15)	(24)
Lợi nhuận sau thuế	296	204	166	187

Bảng cân đối kế toán				
(Đơn vị: tỷ VNĐ)	2021	2022	2023	2024
Tiền & khoản tương đương tiền	92	85	244	116
Các khoản phải thu ngắn hạn	21	16	14	16
Hàng tồn kho	627	622	647	828
Tài sản cố định hữu hình	68	58	54	55
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	202	204	225	192
Tổng tài sản	2.845	3.004	3.055	3.070
Nợ ngắn hạn	816	919	863	795
Nợ dài hạn	565	550	597	612
Vốn chủ sở hữu	1.464	1.535	1.595	1.663
Tổng nguồn vốn	2.845	3.004	3.055	3.070

Chỉ số tài chính				
Chỉ tiêu	2021	2022	2023	2024
Chỉ tiêu tăng trưởng				
Tăng trưởng doanh thu	21,5%	-19,5%	-37,2%	7,2%
Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	49,2%	-31,2%	-18,5%	12,8%
Chỉ tiêu sinh lời				
Lợi nhuận gộp biên	52,7%	40,8%	50,9%	52,4%
Lợi nhuận thuần biên	37,9%	32,4%	42,1%	44,3%
ROA	10,9%	7,0%	5,5%	6,1%
ROE	21,6%	13,6%	10,6%	11,5%
Chỉ tiêu cơ cấu vốn				
Tổng nợ/Tổng tài sản	48,5%	48,9%	47,8%	45,8%
Tổng nợ/Tổng vốn chủ sở hữu	94,3%	95,7%	91,6%	84,6%
Chỉ tiêu trên mỗi cổ phần				
EPS (đồng/cổ phần)	5.924	4.077	3.323	3.748
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phần)	29.275	30.687	31.885	33.251

TUYÊN BỐ TRÁCH NHIỆM

Tôi, chuyên viên **Trần Phương Thảo** xin khẳng định hoàn toàn trung thực và không có động cơ cá nhân khi thực hiện báo cáo này. Báo cáo được hoàn thành trên cơ sở khách quan độc lập. Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo này được thu thập từ những nguồn tin cậy. Tuy nhiên, **tôi** không đảm bảo tính đầy đủ cũng như không kiểm chứng được hết những thông tin nêu trên. Các quan điểm, nhận định trong báo cáo này chỉ là quan điểm khách quan của cá nhân **tôi** mà không hàm ý chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn tham khảo. **Cá nhân tôi** cũng như **Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt** sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư về những tổn thất có thể xảy ra, thua lỗ khi đầu tư. **Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt** và **tôi** cũng không chịu bất kỳ trách nhiệm về những thông tin chưa chính xác về doanh nghiệp.

Báo cáo này là một phần tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, tất cả những hành vi sao chép, trích dẫn một phần hay toàn bộ báo cáo này phải được sự đồng ý của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

Hệ thống nhận định của BVSC được đưa ra dựa trên mức tăng/giảm tuyệt đối của giá cổ phiếu hiện tại so với giá mục tiêu, xác định bằng công thức (giá mục tiêu - giá hiện tại)/giá hiện tại. Trừ khi có nhận định khác, những nhận định đầu tư chỉ có giá trị trong vòng 12 tháng.

Các khuyến nghị	Định nghĩa
OUTPERFORM	Tổng lợi nhuận nắm giữ cổ phiếu kỳ vọng trong 12 tháng tới dự báo sẽ trên +15%
NEUTRAL	Tổng lợi nhuận nắm giữ cổ phiếu kỳ vọng trong 12 tháng tới dự báo sẽ từ -15% đến +15%
UNDERPERFORM	Tổng lợi nhuận nắm giữ cổ phiếu kỳ vọng trong 12 tháng tới dự báo sẽ dưới -15%

LIÊN HỆ

Khối Phân tích và Tư vấn đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Phạm Tiến Dũng Giám đốc khối dungpt@bvsc.com.vn	Lưu Văn Lương Phó Giám đốc khối luonglv@bvsc.com.vn	Nguyễn Chí Hồng Ngọc Phó Giám đốc khối ngocnch@bvsc.com.vn
Nguyễn Đức Hoàng, CFA Ngân hàng, Bảo hiểm hoangnd@bvsc.com.vn	Trương Sỹ Phú, CFA Hàng tiêu dùng, CNTT phuts@bvsc.com.vn	Trần Xuân Bách Phân tích kỹ thuật bachtx@bvsc.com.vn
Trần Phương Thảo Bất động sản, Khu công nghiệp thaotp@bvsc.com.vn	Tôn Nữ Nhật Minh, ACCA Dược phẩm, Hóa chất cơ bản, Thép minhtnn@bvsc.com.vn	Hoàng Thị Minh Huyền Chuyên viên vĩ mô huyenhtm@bvsc.com.vn
Nguyễn Hà Minh Anh Nông nghiệp, Hàng tiêu dùng anhnhm@bvsc.com.vn	Nguyễn Viết Dân Cảng biển, Vận tải biển dannv@bvsc.com.vn	Nguyễn Hồng Hoa Chiến lược thị trường hoanh@bvsc.com.vn
Trần Tuấn Dương, CFA Năng lượng, Chứng khoán, Xây dựng duongtt@bvsc.com.vn	Lương Ngọc Tuấn Dũng, CFA Bán lẻ, Hàng tiêu dùng dunglnt@bvsc.com.vn	Nguyễn Đăng Thành Dầu khí, Hàng không thanhd@bvsc.com.vn
Nguyễn Minh Khôi Vật liệu xây dựng khoimn@bvsc.com.vn		



Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Trụ sở chính:

- 08 Lê Thái Tổ, P. Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Tel: (84 24) 3 928 8080

Chi nhánh:

- Tầng 8, 233 Đồng Khởi, P. Sài Gòn, Tp. HCM
- Tel: (84 28) 3 914 6888